

BÁO CÁO

Báo cáo tháng 7/2026 về triển khai, thực hiện Đề án 06, Cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06

Thực hiện Công văn số 4237/TCT ngày 17/4/2026 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06; Cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 thuộc Ban chỉ đạo phát triển KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06 thành phố Hải Phòng) về xây dựng báo cáo tiến độ triển khai Đề án 06; Cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 năm 2026, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao Ủy ban nhân dân phường Hải An báo cáo các nội dung:

I. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. CÔNG TÁC THAM MUÙ, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

- UBND phường Hải An đã ban hành các kế hoạch, văn bản triển khai Đề án 06 theo đúng chỉ đạo của UBND thành phố và Công an thành phố.

- Ban hành Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 về kiện toàn Ban chỉ đạo của phường Hải An về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

- Tổ chức Lễ ra quân “Chiến dịch mùa hè số cùng VNeID” trên địa bàn phường Hải An.

- Ban hành Công văn số 2594/UBND-VHXXH ngày 29/5/2025 của UBND phường Hải An về việc triển khai Cuộc thi “Ứng dụng AI trong thực thi nhiệm vụ của cơ quan hành chính”.

- Công an phường Hải An ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 1639/KH-CAHA-TH ngày 09/7/2026 về triển khai, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân trực tuyến Công an phường Hải An; ban hành Công văn số 1552/CAHA-TH ngày 01/7/2026 về triển khai và thực hiện Bộ tiêu chí “Công sở thân thiện”; Kế hoạch số 1547/KH-CAHA-CSKV ngày 01/7/2026 về tổ chức triển khai thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định danh tính trên địa bàn phường Hải An; Báo cáo số 1470/BC-CAHA-TH-CSKV-TH về đề nghị xây dựng, xét, công nhận sáng kiến Cải cách hành chính: “Mô hình hỗ trợ người yếu thế thực hiện thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn”; Báo cáo số 1286/BC-CAHA-TH ngày 10/6/2026 đề xuất cắt giảm TTHC và thời gian thực hiện TTHC đối với người dân, tổ chức; phối hợp chặt chẽ với các bộ phận Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa -

Xã hội, Y tế, Giáo dục trong giải quyết thủ tục hành chính và triển khai các nhiệm vụ được giao triển khai tại cấp xã theo Đề án 06.

- Công tác tuyên truyền: Tập trung tuyên truyền các tiện ích của VNeID, dịch vụ công trực tuyến, chi trả các chế độ an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Công an phường Hải An với vai trò thường trực đã chủ động tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ tích hợp sổ sức khỏe điện tử¹, giấy phép lái xe, tài khoản an sinh xã hội và các giấy tờ khác trên ứng dụng VNeID.

- Công tác báo cáo tiến độ các nhiệm vụ được giao trên Phần mềm Theo dõi, giám sát Đề án 06 (dean06.vn) đảm bảo đúng tiến độ.

2. VỀ HOÀN THIỆN THẺ CHẾ

2.1. Ủy ban nhân dân phường Hải An báo cáo kết quả

- Thực hiện các chỉ đạo của UBND thành phố Hải Phòng về công tác cải cách thủ tục hành chính, UBND phường Hải An đã nghiêm túc triển khai công tác rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã. Tổ chức rà soát toàn bộ các thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Xây dựng - Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa - Xã hội... qua rà soát, các thủ tục hành chính cơ bản bảo đảm tính hợp pháp, hợp lý, không phát hiện thủ tục gây phiền hà, chồng chéo hoặc trái quy định.

- Thực hiện đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ đối với một số thủ tục theo hướng: giảm giấy tờ trùng lặp đã có trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, cư trú; tăng cường sử dụng bản sao điện tử, dữ liệu số hóa thay cho bản giấy¹

- Thời gian giải quyết TTHC được thực hiện đúng và trước hạn theo quy định, góp phần giảm chi phí, thời gian cho tổ chức và công dân.

- UBND phường đã thực hiện nghiêm túc các quyết định công bố danh mục TTHC do UBND thành phố, các sở, ngành ban hành, không tự đặt ra thủ tục hành chính ngoài quy định.

- Kịp thời tham mưu triển khai thực hiện các quyết định về sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ TTHC thuộc thẩm quyền.

- Công khai TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của phường bằng các hình thức: niêm yết công khai, bảng hướng dẫn, mã QR. Nội dung công khai rõ ràng về trình tự, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, phí và lệ

¹Báo cáo số 1286/BC-CAHA-TH ngày 10/6/2026 đề xuất cắt giảm TTHC và 50% thời gian thực hiện TTHC đối với người dân, tổ chức

phí (nếu có).

- Thực hiện nghiêm các quyết định bãi bỏ, thay thế TTHC theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, không còn áp dụng các TTHC đã hết hiệu lực.

- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND phường Hải An được kiện toàn, bố trí cán bộ, công chức đủ năng lực, trình độ chuyên môn.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC góp phần tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính. Nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan giải quyết TTHC và phát huy quyền giám sát của các cá nhân, tổ chức theo quy định đảm bảo minh bạch, khách quan, công bằng, kịp thời, chính xác trong giải quyết TTHC, Ủy ban nhân dân phường Hải An ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026 trên địa bàn tại Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND phường. 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo đúng quy trình.

- Việc hướng dẫn người dân nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết TTHC được thực hiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; việc tiếp nhận giải quyết và trả kết quả được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của ngành theo quy định.

- Thực hiện nghiêm việc xin lỗi tổ chức, công dân trong trường hợp hồ sơ giải quyết quá hạn (nếu có). Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt tỷ lệ cao; không có phản ánh, kiến nghị kéo dài, phức tạp.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ ngay tại khâu tiếp nhận đối với các thủ tục hành chính phát sinh hồ sơ giấy. Kết quả giải quyết TTHC được số hóa và lưu trữ trên hệ thống, phục vụ việc tra cứu, khai thác và tái sử dụng dữ liệu.

- Tăng cường sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết các TTHC có liên quan, hạn chế yêu cầu công dân nộp lại giấy tờ đã có trong hệ thống.

- Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025 của Văn phòng Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, với mục tiêu “Lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo chất lượng; Kết quả đánh giá chất lượng phục vụ theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia”, UBND phường ban hành Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày

26/3/2006 về quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

- Công tác bảo mật, an toàn thông tin: Ngày 12/01/2026, Công an thành phố đã ban hành Quyết định số 215/QĐ CAHP-ANM về phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin Trung tâm Phục vụ hành chính công Ủy ban nhân dân phường Hải An; Quyết định số 216/QĐ CAHP-ANM về phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin mạng nội bộ Ủy ban nhân dân phường Hải An. UBND phường tiếp tục chỉ đạo các phòng quản lý nhà nước thuộc phường, các đơn vị liên quan triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ được phê duyệt tại Quyết định số 215/QĐ-CAHP-ANM ngày 12/01/2026 của Công an thành phố..

2.2. Nhận xét, đánh giá

2.2.1. Tồn tại, hạn chế trong triển khai các nhiệm vụ (nêu rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị)

Mô hình triển khai 2 cấp còn mới nên vận hành còn nhiều khó khăn.

2.2.2. Các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

a. Tiếp tục chỉ đạo Công an phường, các phòng quản lý nhà nước, các tổ chức đoàn thể triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06/CP theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

b. Phối hợp với các Phòng nghiệp vụ thuộc Công an thành phố để kiểm tra an ninh, an toàn hệ thống trước khi thực hiện kết nối với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu các cơ quan đoàn thể, chính trị - xã hội theo Kế hoạch của Công an thành phố.

c. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân, các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn hiểu về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06/CP. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng, tính cấp bách về Đề án 06/CP, trong đó tập trung tuyên truyền để người dân đăng ký, sử dụng tài khoản dịch vụ công, VNeID trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Huy động mọi nguồn lực xã hội hóa để bảo đảm các điều kiện thành lập các địa điểm giúp người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

d. Tiếp tục chỉ đạo Công an phường hoàn thiện các nội dung liên quan đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và thu nhận, quản lý căn cước, bảo đảm dữ liệu chính xác, minh bạch, thống nhất, an ninh, an toàn dữ liệu, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”. Trong đó phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể có liên quan đẩy nhanh quá trình kết nối dữ liệu góp phần quan trọng trong xây dựng Chính quyền điện tử, hướng tới xây dựng kinh tế số, xã hội số. Đẩy mạnh tổ chức thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử cho

công dân đủ điều kiện theo quy định trên địa bàn đảm bảo triển khai hiệu quả Luật cư trú.

e. Tiếp tục cập nhật dữ liệu trên Cổng dịch vụ công bảo đảm tốt công tác tra cứu, theo dõi, tổng hợp báo cáo về tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ, lưu trữ dữ liệu; giải pháp xác thực, an toàn thông tin; đồng bộ trạng thái tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính

3. VỀ CẢI CÁCH TTHC

3.1. Ủy ban nhân dân phường Hải An báo cáo kết quả

- Bám sát chỉ tiêu về cải cách TTHC được giao tại Chương trình năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chính phủ năm 2026, UBND thành phố, UBND phường. Trong đó, báo cáo kết quả cụ thể triển khai trong tháng đối với các chỉ tiêu (*đặc biệt có sự so sánh tăng/giảm so với tháng trước đối với từng nội dung*):

+ Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC đủ điều kiện thuộc phạm vi, chức năng quản lý của phường đạt trên 80%: Số TTHC đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 217/217, đạt tỷ lệ 100% TTHC đủ điều kiện cung cấp DVCTT toàn trình.

+ Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, thành phố, trực thuộc Trung ương đạt tối thiểu 80%: Không thuộc phạm vi báo cáo của UBND cấp xã.

+ Thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước đạt tối thiểu 80%

+ Tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh: Đạt 100%

+ Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện liên quan đến doanh nghiệp được cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Đạt 100%

- Tiến độ nâng cấp, phát triển Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đáp ứng yêu cầu số hóa, thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp và kết quả phân cấp thủ tục hành chính, phục vụ triển khai sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp theo mô hình 5721 (*Công văn 5721/BKHCN-CĐSQG ngày 17/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ*): Không thuộc phạm vi báo cáo của UBND cấp xã.

- Tổng thời gian xử lý hồ sơ của cán bộ đối với TTHC được cắt giảm so với tháng trước.

- Số lượng và tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, quá hạn và đang thực hiện (so sánh tăng giảm với tháng trước). Từ 10/6/2026 đến 08/7/2026, đã giải quyết 642/719 hồ sơ (đạt tỷ lệ 89,3%, giảm 2,1% so với tháng 6/2026) đúng và trước hạn; đang giải quyết 77 hồ sơ trong hạn (chiếm 10,7%). Không có hồ sơ quá hạn

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến/ tổng số hồ sơ (so sánh tăng giảm với tháng trước):

- Trong tháng 7/2026 đã tiếp nhận 719 hồ trực tuyến, tiếp tục duy trì tỉ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 100%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp (so sánh tăng giảm với tháng trước): Mức độ đánh giá hài lòng của người dân và doanh nghiệp tiếp tục duy trì 100%.

- Các thông tin giấy tờ tích hợp trên VNeID và cắt giảm TPHS của TTHC (các giấy tờ đã tích hợp và số lượng đã đồng bộ để tích hợp, số lượng TTHC và TPHS đã cắt giảm) theo chỉ thị 24/CT-TTg và Công văn số 159/TTg-KSTT của Thủ tướng Chính phủ: Không thuộc phạm vi báo cáo của UBND cấp xã.

- Kết quả kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu được công bố theo NQ 67/NQ-CP và số lượng TTHC, thành phần hồ sơ được cắt giảm (có phụ lục chi tiết các thành phần và TTHC cụ thể) so sánh tăng giảm với tháng trước: Không thuộc phạm vi báo cáo của UBND cấp xã.

- Kết quả thông báo trạng thái, xử lý hồ sơ và đồng bộ kết quả giải quyết TTHC trên VNeID (*so sánh tăng giảm so với tháng trước*): Không thuộc phạm vi báo cáo của UBND cấp xã.

- Quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ thủ tục hành chính được tái cấu trúc và cắt giảm thời gian xử lý khi đảm bảo toàn trình về dữ liệu (*số lượng TTHC có quy trình được tái cấu trúc, so sánh tăng giảm so với tháng trước*):

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục được triển khai theo mô hình giải quyết TTHC tập trung và tỷ lệ hồ sơ được thực hiện, giải quyết theo mô hình tập trung, được nộp hồ sơ “phi địa giới” so với tháng trước đó: 100% hồ sơ TTHC được triển khai theo mô hình giải quyết TTHC tập trung. Trong tháng 7/2026 chưa tiếp nhận hồ sơ phi địa giới.

- Kết quả tích hợp, đưa các dịch vụ công lên Cổng dịch vụ công quốc gia, VNeID và tích hợp với hệ thống điều phối TTHC do Bộ Công an triển khai: Không thuộc phạm vi báo cáo của UBND cấp xã.

- Tỷ lệ thanh toán điện tử trong thực hiện dịch vụ công (*số tiền, tỷ lệ hồ sơ thanh toán điện tử, so sánh tăng giảm so với tháng trước đó*): Trong tháng 7/2025, đã thực hiện thanh toán trực tuyến đối với 46/46 hồ sơ có phát sinh phí, lệ phí, tổng số tiền: 669.000 đồng, tiếp tục duy trì tỉ lệ 100%.

- Triển khai thực hiện bổ sung các tiện ích trên hệ thống giải quyết TTHC của các bộ, ngành (*kết nối CSDL, SMS brandname, phi địa giới, thu phí “0 đồng”, Bưu chính công ích”....*). Tiếp độ cung cấp tài khoản truy cập hệ thống cho cán bộ, công chức tại bộ phận 1 cửa của các tỉnh, thành phố: Tiến độ cung cấp tài khoản truy cập hệ thống cho cán bộ, công chức tại bộ phận 1 cửa của các tỉnh, thành phố: Đã thực hiện đăng ký tài khoản truy cập các hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ ngành cho cán bộ, công chức tại bộ phận 1 cửa và các phòng chuyên môn theo quy định.

- Về 53 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06 có 25 dịch vụ công thiết yếu thuộc chức năng quản lý của UBND thành phố, trong đó có 13 dịch vụ công thiết yếu UBND cấp xã thực hiện báo cáo (*chi tiết tại Phụ lục 1 Báo cáo số liệu dịch vụ công thiết yếu triển khai tại cấp xã gửi kèm theo*).

3.2. Nhận xét, đánh giá

3.2.1. Tồn tại, hạn chế trong triển khai các nhiệm vụ (*nêu rõ trách nhiệm của các bộ, ngành*)

- Việc triển khai dịch vụ công trực tuyến còn khó khăn, người dân đa phần chưa quen với việc nộp hồ sơ trực tuyến nên cán bộ vừa tiếp nhận, vừa hỗ trợ, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến nên đôi lúc còn tình trạng quá tải.

- Việc tái sử dụng dữ liệu số hóa còn hạn chế do hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, ngành mới đi vào hoạt động còn chưa hoàn thiện. Hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia, kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, kết nối Hệ thống chuyên ngành tư pháp... thường xuyên phát sinh lỗi, ảnh hưởng đến việc nộp hồ sơ trực tuyến của công dân, giải quyết TTHC của cán bộ. Còn tình trạng lỗi chưa đồng bộ, chậm đồng bộ hoặc đồng bộ sai trạng thái hồ sơ giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống điều phối và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các Bộ, ngành. Việc này dẫn đến tình trạng thống kê, báo cáo giữa các Hệ thống không trùng khớp.

3.2.2. Các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- Tiếp tục triển khai thực hiện giải quyết TTHC theo chỉ đạo của UBND thành phố và hướng dẫn của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố đảm bảo chất lượng phục vụ theo bộ tiêu chí tại Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng chính phủ, nhằm phê duyệt Bộ chỉ số đánh giá

chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

4. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

4.1. Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt

- UBND phường Hải An phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai chi trả các chế độ an sinh xã hội qua tài khoản ngân hàng cho các đối tượng đủ điều kiện.

- Thực hiện Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 30/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026, Ủy ban nhân dân phường Hải An ban hành Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 01/4/2026 về phát triển thương mại điện tử trên địa bàn phường năm 2026, với mục đích triển khai các giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy việc ứng dụng rộng rãi thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng trên địa bàn phường; đẩy mạnh giao dịch thương mại điện tử xuyên biên giới nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu; Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử cho người dân và doanh nghiệp; khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp, ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về thương mại điện tử trong công tác thanh tra, kiểm tra, đảm bảo hoạt động kinh doanh thương mại điện tử tuân thủ đúng quy định của pháp luật; Đưa thương mại điện tử trở thành hoạt động phổ biến, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Đưa mua sắm trực tuyến trở thành hình thức mua hàng phổ biến của người tiêu dùng; từng bước thay đổi thói quen mua sắm, hành vi tiêu dùng của người tiêu dùng theo hướng văn minh, hiện đại, hạn chế sử dụng tiền mặt; Giúp các doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, hiện đại hóa ngành thương mại điện tử; tiết kiệm thời gian, chi phí giao dịch, tuyên truyền, quảng bá sản phẩm; Khuyến khích các doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh; khởi nghiệp kinh doanh từ thương mại điện tử..

- Thực hiện Văn bản số 423/UBND-TC ngày 10/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố (gửi kèm theo), Ủy ban nhân dân phường đã có Công văn số 1334/UBND-KTHTĐT ngày 24/3/2026 thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phường thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân và các tổ

chức trên địa bàn; Tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt Tăng cường áp dụng các hình thức thanh toán điện tử trong thu, chi, cung cấp dịch vụ công và các hoạt động giao dịch.

- Thực hiện Kế hoạch số 914/KH-TCS1 ngày 31/3/2026 của Thuế cơ sở 1 - thành phố Hải Phòng về triển khai công tác cài đặt và hướng dẫn hộ dân trên địa bàn phường nộp thuế qua ứng dụng eTax-mobile, UBND phường Hải An ban hành Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 03/4/2026 để triển khai hiệu quả việc kê khai, nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trực tuyến; ngày 09/7/2026 triển khai Hội nghị hướng dẫn triển khai đến các phòng quản lý nhà nước, các đơn vị thuộc phường, các tổ dân phố.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt

4.2. Các Sở, ngành, địa phương

- Báo cáo kết quả phát triển, triển khai mô hình kinh tế số tại đơn vị, địa phương mình.

- Báo cáo kết quả ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, CCCD, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội: Số lượng mô hình, nền tảng, ứng dụng đã triển khai, tác động kinh tế số tiền đóng góp tăng thêm của kinh tế số (*so sánh tăng giảm với tháng trước và gửi phụ lục danh sách các mô hình, nền tảng, ứng dụng, kèm theo đánh giá tác động kinh tế, số tiền đóng góp*) trên các lĩnh vực đơn vị mình quản lý.

4.3. Nhận xét, đánh giá

4.3.1. Tồn tại, hạn chế trong triển khai các nhiệm vụ (*nêu rõ trách nhiệm của các bộ, ngành*)

4.3.2. Các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao triển khai tại cấp xã.

5. VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ

5.1. Triển khai các công cụ số và tiện ích số cho người dân

- Việc phát triển công dân số trên địa bàn phường Hải An được triển khai đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành và chính quyền cơ sở. Qua đó, người dân từng bước làm chủ các nền tảng số, dữ liệu số, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, hiệu quả quản lý nhà nước và thực hiện thành công Đề án 06 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 24/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về mở đợt cao điểm triển khai cài đặt và sử dụng Sổ

sức khỏe điện (SSKĐT) trên ứng dụng VNeID năm 2026, UBND phường tích cực triển khai tuyên truyền, hướng dẫn đến các đối tượng trên địa bàn phường; ứng dụng thông tin được cài đặt, cập nhật SSKĐT rà soát, phân loại đối tượng khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân năm 2026; tổ chức khám sức khỏe định kỳ miễn phí và tiếp tục đẩy mạnh tích hợp, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID trong các cơ sở giáo dục.

- Các cơ sở y tế trên địa bàn và người dân đã từng bước được hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và kết nối với hệ thống điều phối dữ liệu y tế: thông tin khám, chữa bệnh của người dân được cập nhật, liên thông, từng bước hình thành hồ sơ sức khỏe điện tử thống nhất. Người dân sử dụng CCCD gắn chip, tài khoản định danh điện tử để tra cứu thông tin sức khỏe cá nhân.

- Việc triển khai cài đặt, sử dụng ứng dụng VssID - Bảo hiểm xã hội số được đẩy mạnh. Người dân trên địa bàn phường Hải An được tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng VssID để tra cứu quá trình tham gia, hưởng các chế độ BHXH, BHYT. Thực hiện chuẩn hóa, xác thực dữ liệu công dân tham gia BHXH với CSDLQG về dân cư, phục vụ tích hợp Sổ bảo hiểm xã hội điện tử trên VNeID.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 914/KH-TCS1 ngày 31/3/2026 của Thuế cơ sở 1 - thành phố Hải Phòng về triển khai công tác cài đặt và hướng dẫn hộ dân trên địa bàn phường nộp thuế qua ứng dụng eTax-mobile để triển khai hiệu quả việc kê khai, nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trực tuyến qua việc tuyên truyền, hướng dẫn, vận động cài đặt ứng dụng eTax-mobile trên thiết bị điện thoại di động để nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trực tuyến; qua đó để người dân chủ động hỗ trợ, phối hợp trong việc cài đặt ứng dụng eTax-mobile.

- Công tác thu nhận hồ sơ, cấp thẻ căn cước gắn chip và thu nhận hồ sơ định danh điện tử cho công dân trên địa bàn tiếp tục được đẩy mạnh. Tổ chức thu nhận hồ sơ tại trụ sở Công an phường và các điểm lưu động, tạo thuận lợi cho người dân. Hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 1, mức độ 2.

- UBND phường Hải An đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nhiều hoạt động nhằm phát triển công dân số như tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng VNeID, VssID, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt. Hỗ trợ người dân, nhất là người cao tuổi, đối tượng chính sách trong việc tiếp cận, sử dụng các ứng dụng số.

5.2. Phổ cập kỹ năng số

- Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tại Văn số 571/UBND-TC ngày 27/3/2026 về việc triển khai thực hiện chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 06/4/2026 của Ủy ban nhân dân phường Hải An về việc phối hợp triển khai thực hiện chính sách thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn phường Hải An và Thông báo số 269/TB-UBND ngày 14/4/2026 về việc tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện chính sách thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn phường Hải An. Tổ chức thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, các quy định về thuế đến hộ kinh doanh bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hiệu quả (in, treo các banner tuyên truyền trực quan tại vị trí trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường và khu vực chợ truyền thống, tuyến đường tập trung nhiều hộ kinh doanh; Tuyên truyền bằng các xe lưu động và hệ thống truyền thanh của phường, tổ dân phố; Phối hợp với cơ quan thuế tuyên truyền đa kênh: gửi các clip hướng dẫn, tin, bài trên các nền tảng mạng xã hội (zalo, fanpage,) để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa kinh doanh minh bạch, có trách nhiệm, tuân thủ pháp luật thuế. Chủ trì, phối hợp với Thuế Cơ sở I thành phố Hải Phòng và các đơn vị liên quan trong việc rà soát, cập nhật, xác minh danh sách hộ, cá nhân kinh doanh thực tế trên địa bàn; thu thập, đối chiếu thông tin về tên hộ, địa chỉ, ngành nghề, quy mô và tình trạng hoạt động; công khai thông tin về hộ kinh doanh vi phạm trong việc đăng ký và sử dụng hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, các hành vi bán hàng không xuất hóa đơn và các hành vi vi phạm pháp luật khác về thuế. Giao 55 Tổ dân phố tổ chức phổ biến, thông tin, tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức của hội viên và người dân, nhất là các tiểu thương, đại diện các hộ, cá nhân kinh doanh tại các chợ, tuyến phố về chính sách, pháp luật thuế; các quy định về chính sách quản lý thuế mới đối với hộ, cá nhân kinh doanh, các quy định về thuế, hình thành văn hóa kinh doanh minh bạch, có trách nhiệm, tuân thủ pháp luật thuế và hình thành thói quen kinh doanh minh bạch, hiện đại. Công khai thông tin về hộ kinh doanh vi phạm trong việc đăng ký và sử dụng hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, các hành vi bán hàng không xuất hóa đơn và các hành vi vi phạm pháp luật khác về thuế.

- Ủy ban nhân dân phường ban hành Công văn số 2594/UBND-VHXXH ngày 29/5/2025 của UBND phường Hải An về việc triển khai Cuộc thi “Ứng dụng AI trong thực thi nhiệm vụ của cơ quan hành chính”, 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia và hoàn thành bài dự thi. Hướng ứng Cuộc thi “Ứng dụng AI trong thực thi nhiệm vụ của các cơ quan hành chính”, cán bộ, công chức, viên chức của UBND phường Hải An đã tham dự và hoàn thành chặng 1, đứng thứ 06/114 xã phường, với tổng số 1.144 người hoàn thành, là 1 trong

12 đơn vị tiếp tục tham gia chặng 2. Triển khai thử nghiệm giải pháp "Ứng dụng ai để tạo hồ sơ công việc" tại phòng Văn hóa - Xã hội, triển khai tại các phòng, đơn vị thuộc UBND phường Hải An, được BGK đánh giá, BTC công bố đạt giải khuyến khích và nhận giấy khen của Giám đốc Sở KH-CN trong buổi Chung kết cuộc thi ngày 26/6/2026.

5.3. Nhận xét, đánh giá

5.3.1. Tồn tại, hạn chế trong triển khai các nhiệm vụ (nêu rõ trách nhiệm của các Sở, ngành)

- Hiện nay, các thành viên Tổ CNSCĐ chủ động sử dụng các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, Ipad, máy vi tính, để phối hợp điều tra, rà soát, khảo sát, lập danh sách, đăng ký nhu cầu, cung cấp thông tin, báo cáo, tham gia các buổi tập huấn, hướng dẫn của các cấp... 100% thành viên của 55 Tổ CNSCĐ chưa được trang bị thiết bị tối thiểu như máy tính, máy in, dẫn đến hạn chế trong quá trình phối hợp thực hiện, triển khai các nhiệm vụ.

5.3.2. Các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao triển khai tại cấp xã.

6. VỀ KẾT NỐI, CHIA SẺ, TẠO LẬP DỮ LIỆU

6.1. Về dữ liệu

- Thực hiện Quyết định số 5340/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND thành phố, UBND phường Hải An tổng hợp thông tin “Nhóm chỉ số theo dõi giám sát về tình hình phát triển kinh tế - xã hội; Công văn số 2555/UBND-VX ngày 09/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố; Công văn số 2385/VP-VX ngày 09/3/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân tích dữ liệu của Trung tâm IOC phục vụ công tác quản lý điều hành; Chương trình công tác số 01/CTr-TLN ngày 07/4/2026 của Tổ Liên ngành phân tích dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của thành phố Hải Phòng, Quý II năm 2026; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Hải An về triển khai xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu, cung cấp, cập nhật cơ sở dữ liệu, tích hợp, kết nối vào Kho dữ liệu dùng chung và Trung tâm IOC thành phố Hải Phòng trên địa bàn UBND phường Hải An, phục vụ đánh giá quý II/2026 tại Công văn số 2907/UBND-VHXXH ngày 12/6/2026;

Triển khai Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử thành phố Hải Phòng (QĐ2081), hướng dẫn các phòng quản lý nhà nước, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thu thập thông tin, dữ liệu tại Công văn số 3245/UBND-VHXXH ngày 29/6/2026; Công

văn số 3471/UBND-KT ngày 08/7/2026 gửi Thống kê cơ sở Hải Anhuống dẫn hoặc kiến nghị Cục Thống kê thành phố hướng dẫn thực hiện tổng hợp, thu thập, đánh giá số liệu liên quan.

6.2. Về hạ tầng công nghệ thông tin

- Thực hiện Công văn số 762/SKHCN-CNTT ngày 07/3/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc rà soát, đánh giá tổng thể thực trạng hạ tầng, nền tảng, phần mềm, UBND phường chỉ đạo thực hiện rà soát, đánh giá tổng thể thực trạng hạ tầng, nền tảng, phần mềm, trang thiết bị đầu cuối,... hiện đang sử dụng tại phường Hải An và báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 983/UBND-VHXX ngày 09/3/2026.

- Về trang bị máy tính cấu hình tối thiểu và thiết bị làm việc thiết yếu: Thực hiện Công văn số 762/SKHCN-CNTT ngày 07/3/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc rà soát, đánh giá tổng thể thực trạng hạ tầng, nền tảng, phần mềm, Ủy ban nhân dân phường Hải An đã có Công văn 983/UBND-VHXX ngày 09/3/2026 báo cáo rà soát, đánh giá tổng thể thực trạng hạ tầng, nền tảng, phần mềm, trang thiết bị đầu cuối đang sử dụng tại các cơ quan, đơn vị;

6.3. Về an ninh an toàn

Ngày 12/01/2026, Công an thành phố đã ban hành Quyết định số 215/QĐ CAHP-ANM về phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin Trung tâm Phục vụ hành chính công Ủy ban nhân dân phường Hải An; Quyết định số 216/QĐ CAHP-ANM về phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin mạng nội bộ Ủy ban nhân dân phường Hải An. UBND phường tiếp tục chỉ đạo các phòng quản lý nhà nước thuộc phường, các đơn vị liên quan triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ được phê duyệt tại Quyết định số 215/QĐ-CAHP-ANM và Quyết định số 216/QĐ CAHP-ANM ngày 12/01/2026 của Công an thành phố.

6.4. Nhận xét, đánh giá

6.4.1. Tồn tại, hạn chế trong triển khai các nhiệm vụ (nêu rõ trách nhiệm của các bộ, ngành)

6.4.2. Các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao triển khai tại cấp xã.

7. VỀ NGUỒN NHÂN LỰC

7.1. Về kinh phí

- UBND phường Hải An chủ động bố trí kinh phí nguồn đầu tư công, đã ban hành Quyết định số 1565/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 phê duyệt chủ

trương đầu tư Dự án thực hiện các Nhiệm vụ Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Số hóa AR/VR các di tích lịch sử, xây dựng phòng học thông minh, đầu tư mua sắm thiết bị và phần mềm), với tổng dự toán là 17.467.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười bảy tỷ, bốn trăm sáu mươi bảy triệu đồng chẵn). Hiện nay đang thực hiện khảo sát lập báo cáo kinh tế kỹ thuật (thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư), xin ý kiến các Sở, ngành làm căn cứ thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật.

- Thực hiện Công văn số 4194/BKHCN-KHTC ngày 15/6/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KH, CN, ĐMST&CĐS) năm 2027; Công văn số 2778/SKHCN-KHTC ngày 30/6/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH, CN, ĐMST&CĐS năm 2027, UBND phường Hải An đã có Báo cáo số 590/BC-UBND ngày 03/7/2026 báo cáo và đề xuất năm 2027: (1) Chi thường xuyên gồm 11 nhiệm vụ và kinh phí 2.467.000.000 đồng; (2) Chi đầu tư phát triển gồm 03 nhiệm vụ và kinh phí 6.200.000.000 đồng.

7.2. Về nguồn nhân lực

- UBND phường đã cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số do thành phố tổ chức. Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung chuyển đổi số trong các cuộc họp giao ban, sinh hoạt chuyên môn tại cơ quan. 100% cán bộ, công chức phường được tiếp cận, cập nhật kiến thức cơ bản về chuyển đổi số. Cán bộ, công chức từng bước nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi công vụ. Việc xử lý hồ sơ hành chính trên môi trường điện tử ngày càng nề nếp, hiệu quả.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về phong trào “Bình dân học vụ số” thông qua hệ thống loa truyền thanh, các cuộc họp thôn, tổ dân phố, các hội nghị của đoàn thể. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội vận động Nhân dân tham gia học tập, tiếp cận kỹ năng số. Kết quả: nhận thức của người dân về chuyển đổi số từng bước được nâng lên. Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các ứng dụng số ngày càng tăng. Phong trào “Bình dân học vụ số” bước đầu tạo sự lan tỏa tích cực trong cộng đồng dân cư.

7.3. Nhận xét, đánh giá

7.3.1. Tồn tại, hạn chế trong triển khai các nhiệm vụ (nêu rõ trách nhiệm của các bộ, ngành)

7.3.2. Các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao triển khai tại cấp xã.

III KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

2. Với Bộ, ngành, thành viên Tổ công tác

- Kiến nghị các Bộ ngành, Văn phòng Chính phủ có phương án chuẩn hóa, nâng cấp, mở rộng dùng chung giữa các hệ thống để thuận tiện hơn trong việc theo dõi, tiếp nhận TTHC; Tăng cường bố trí cán bộ kỹ thuật hỗ trợ kịp thời để khắc phục các lỗi phát sinh trong thời gian đầu vận hành, có hướng dẫn hỗ trợ các trường hợp xử lý hồ sơ khi gặp lỗi kỹ thuật.

- Kiến nghị Bộ Công an chỉ đạo Công an các cấp (đặc biệt là cấp xã) thường xuyên thực hiện rà soát, cập nhật kịp thời các biến động về nhân khẩu, hộ tịch vào hệ thống. Đảm bảo dữ liệu không chỉ chính xác tại một thời điểm mà phải được làm mới liên tục theo thực tế đời sống. Thực hiện đẩy mạnh việc đối soát, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với dữ liệu của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội và Ngân hàng để tạo ra bộ dữ liệu chuẩn. Nhắm hỗ trợ địa phương thực thi chính sách, cung cấp các công cụ khai thác dữ liệu an toàn, giúp các cơ quan địa phương nhận diện đúng đối tượng thụ hưởng chính sách an sinh xã hội (người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội).

- Kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố quan tâm đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ cho Ủy ban nhân dân phường đảm bảo phục vụ tốt nhiệm được giao.

- Kiến nghị UBND thành phố chỉ đạo các Sở ngành bố trí tập huấn hướng dẫn cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp nhận, giải quyết TTHC, kiểm soát TTHC, tổ chức chia sẻ kinh nghiệm triển khai, khắc phục các vướng mắc khi vận hành Hệ thống mới./.

Nơi nhận:

- Sở KHCN; CATP;
- Ban CĐ PT KHCN, ĐMST, CDS& ĐA06 TP;
- Tổ CT triển khai ĐA06, CCTTHC, CDS gắn với ĐA06 (đề t/h);
- Công an phường HA(để thực hiện);
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng QLNN thuộc phường;
- TT PVHC phường, TT DVSNC phường;
- Lưu VT phường, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Quang Ngân

Phụ lục
BÁO CÁO SỐ LIỆU DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU TRIỂN KHAI TẠI CẤP XÃ
(Kèm theo Báo cáo số 620/BC-UBND ngày 10/7/2026 của UBND phường Hải An)

TT	Dịch vụ công	Cơ quan chủ trì	Tổng hồ sơ	Thực tuyến	Tỷ lệ	Tồn tại	Giải pháp	Ghi chú
1.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân	CA phường	0	0				1.
2.	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân	CA phường	943	944	99,47%			2.
3.	Đăng ký thường trú	CA phường	357	357	100%			3.
4.	Đăng ký tạm trú	CA phường	126	126	100%			4.
5.	Khai báo tạm vắng	CA phường	01	01	100%			5.
6.	Thông báo lưu trú	CA phường	16	16	100%			6.
7.	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	CA phường						7.
8.	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội)	CA phường	0	0	0			8.
9.	Đăng ký khai sinh	TT PVHCC phường	74	74	100%			9.
10.	Đăng ký khai tử	TT PVHCC phường	35	35	100%			10.
11.	Đăng ký kết hôn	TT PVHCC phường	18	18	100%			11.
12.	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông	CATP						
13.	Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu	CATP						
14.	Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu	CATP						
15.	Liên thông đăng ký Khai sinh- Đăng ký thường trú- cấp thẻ BHYT trẻ em dưới 6 tuổi	TT PVHCC phường	74	74	100%			12.
16.	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường	TT PVHCC	01	01	100%			13.

TT	Dịch vụ công	Cơ quan chủ trì	Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Tồn tại	Giải pháp	Ghi chú
	trú - Trợ cấp mai táng phí	phường						
17.	Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	BHXXH cơ sở Hải An (BHXXH TP)						
18.	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân	Cơ quan Thuế TP (Thuế Cơ sở 1)						
19.	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).	Cấp Sở - UBND TP						
20.	Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe	Cấp Sở - UBND TP						
21.	Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng	Cấp Sở - UBND TP						
22.	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp	Cấp Sở - UBND TP						
23.	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	Cấp Sở - UBND TP						
24.	Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V)	Điện lực - UBND TP						
25.	Thay đổi chủ thẻ hợp đồng mua bán điện.	Điện lực - UBND TP						

